

Nước ta đang trên con đường đổi mới từ nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường có sự quản lý của nhà nước, với sự tham gia nhiều thành phần kinh tế, nhu cầu xây dựng và phát triển đất nước đòi hỏi ngày càng nhiều vốn.

Theo kinh nghiệm ở các nước phát triển, để huy động được vốn đầu tư nước ngoài và tận dụng được vốn nhân rồi trong nước, cần có thị trường chứng khoán (TTCK).

TTCK là một yếu tố, cấu thành đặc biệt quan trọng của nền kinh tế thị trường và nó cũng có đầy đủ đặc trưng của một thị trường. Nói cách khác, TTCK ra đời và tồn tại là một tất yếu trong nền kinh tế.

Thời gian 4 năm làm thí điểm cổ phần hóa, chính thức mới có 10 doanh nghiệp nhà nước đã chuyển thành công ty cổ phần kể từ khi có quyết định 202/CT ngày 8.6.1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng chính phủ) và hiệu quả cổ phần hóa đang rõ dần. Chẳng hạn như ở Công ty cổ phần chế biến thức ăn gia súc sau một năm hoạt động doanh số đạt 60 tỷ đồng (trước đó cả sáu năm mới đạt 27 tỷ đồng) lãi phát sinh trong năm đạt 6,588 tỷ đồng (cả sáu năm trước đó chỉ đạt 2,592 tỷ đồng). Công ty cổ phần cơ điện lạnh sau 4 năm chuyển đổi, doanh thu năm 1993: 4,23 tỷ đồng; năm 1994: 7,28 tỷ đồng; 1995: 19,44 tỷ đồng; 1996: 27 tỷ đồng; tăng 60% so với trước khi

ta, theo chúng tôi cần tiến hành một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Tạo lập hàng hóa cho thị trường chứng khoán

Hiện nay, chúng ta đã có các loại: tín phiếu kho bạc nhà nước, kỳ phiếu ngân hàng, cổ phiếu công ty. Nhưng các loại chứng khoán này đều ghi tên, chưa thể chuyển nhượng được. Xét về thời hạn, trừ cổ phiếu ra, các chứng khoán khác đều là chứng khoán ngắn hạn. Điều đặc biệt chú ý là: chuyển các chứng khoán ký danh đã có thành các chứng khoán vô danh; cho phép mua đi, bán lại các loại chứng khoán này, khuyến khích việc phát hành các loại chứng khoán vô danh (như cổ phiếu, trái phiếu dài hạn) có thể mua đi bán lại được. Mỗi

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN ĐỂ THÚC ĐẨY VIỆC HÌNH THÀNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN Ở NƯỚC TA

Đối với nước ta, việc huy động vốn nhân rồi của dân cư vào sản xuất, việc thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước, quá trình hội nhập với thị trường khu vực và thế giới đòi hỏi phải xây dựng và đưa vào hoạt động TTCK.

Trong những năm qua, nhà nước ta đã phát hành công trái dài hạn từ 5 - 10 năm là những chứng khoán đầu tiên đã được đem ra bán. Nhưng do lãi suất quá thấp và dân chúng chưa quen nên mức cầu không đáng kể. Bên cạnh đó nhà nước dùng biện pháp hành chính tuyên truyền có tính cưỡng bức, làm cho việc mua công trái trở thành nghĩa vụ, bị coi là một thứ thuế nên không mang lại hiệu quả.

Mới đây nhà nước đã chuyển qua hình thức trái phiếu kho bạc, trái phiếu đô thị và trái phiếu tài trợ đường dây 500KV đảm bảo bằng vàng. Các ngân hàng quốc doanh và cổ phần cũng phát hành trái phiếu với lãi suất cao hay đảm bảo bằng vàng. Việc làm đó được nhân dân bước đầu hưởng ứng. Mặt khác trong

cổ phần hóa. Mức đóng góp ngân sách và thu nhập người lao động tăng nhanh ở Công ty cơ điện lạnh, mức thuế nộp ngân sách tăng hơn 0,5 lần, lãi ròng tăng 1,44 lần và thu nhập người lao động đạt hơn 1,5 triệu đồng/tháng so với con số 1,2 triệu trước đó. Cũng tương tự như vậy, ở Công ty giấy Hiệp An mức đóng góp ngân sách cũng tăng 5,6 lần, lãi ròng tăng 6,1 lần và thu nhập người lao động đã tăng gấp 2 lần, đưa năng suất lao động đồng giấy từ 4000 đôi lên 10.000 đôi.

Đó là những mặt hàng cung cấp cho thị trường chứng khoán nhưng nó mới chỉ giới hạn trong số cán bộ công nhân viên, các tổ chức kinh tế chưa bán rộng rãi trong nhân dân. Nếu thị trường chứng khoán được tổ chức sớm, việc mua bán chứng khoán được dễ dàng sẽ tạo điều kiện cho việc huy động vốn đầu tư trong và ngoài nước để phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế quốc dân.

Vì vậy để thúc đẩy cho việc hình thành thị trường chứng khoán ở nước

Thạc sĩ TRẦN QUỐC TUẤN

rộng đối tượng đầu tư vào trái phiếu, cổ phiếu. Ở nước ta, điều kiện về hàng hóa cho thị trường chứng khoán hiện nay chưa có đầy đủ. Do đó trong năm 1997 cần thực hiện cổ phần hóa khoảng 150 - 200 doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần. Muốn vậy cần thực hiện một số biện pháp chủ yếu sau:

- Cần có hệ thống thông tin chính xác, tin cậy về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả tài chính của doanh nghiệp cổ phần hóa đã qua kiểm toán độc lập bằng hình thức thông tin qua báo chí, đài, qua các tổ chức đoàn thể...

- Cần tạo ra sân chơi bình đẳng giữa các doanh nghiệp nhà nước và công ty cổ phần về các điều kiện ưu đãi về các lợi thế như: tài sản doanh nghiệp nhà nước, khấu hao thấp, vấn đề việc làm ổn định hơn, toàn bộ lợi nhuận sau thuế doanh nghiệp làm ra đều được để lại sau khi trích 35% cho quỹ phát triển sản xuất, còn lại 65% chia làm hai quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi.

- Cần sớm triển khai và cụ thể hóa cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc cổ phần hóa theo nghị định 28/CP của Chính phủ ban hành ngày 7.5.1996 như:

+ Việc xác định danh mục loại hình doanh nghiệp cần phải cổ phần hóa ở những mức độ nào.

+ Vấn đề xác định giá trị doanh nghiệp khi tiến hành cổ phần hóa (đó là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến việc cổ phần hóa bị dậm chân tại chỗ vì bốn năm qua chúng ta đẩy lên quá cao phần giá trị còn lại của doanh nghiệp.

+ Vai trò làm chủ của những người lao động trong doanh nghiệp cổ phần hóa: Trong nghị định 28/CP qui định về việc bán chịu cổ phiếu cho người lao động đã ghi rõ được bán chịu một số cổ phiếu trong 5 năm với lãi suất 4% năm... và Thông tư 50TC/TCĐN ngày 30.8.1996 của Bộ tài chính còn qui định thêm: "hàng năm người lao động phải trả tối thiểu 20% giá trị cổ phiếu mua chịu và 4% lãi trên số nợ vay, nếu người lao động không trả được nợ trong 2 năm liên giá trị cổ phiếu mua chịu thì phải hoàn trả cho nhà nước". Như vậy rất khó khăn cho người lao động. Bên cạnh đó ngân hàng phải tiếp tục cung ứng vốn tín dụng theo cơ chế cho vay như đối với doanh nghiệp nhà nước và tham gia mua cổ phần trong doanh nghiệp cổ phần hóa có lợi là qua vai trò người cổ đông sẽ giúp ngân hàng nắm được tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tạo điều kiện thúc đẩy quá trình sản xuất có hiệu quả hơn, vì trong lợi ích của doanh nghiệp có lợi ích ngân hàng.

2. Bộ máy quản lý và điều hành TTCK

Vừa qua Thủ tướng chính phủ đã ký ban hành Nghị định 75/CP về việc thành lập Ủy ban chứng khoán nhà nước (bãi bỏ quyết định số 361/TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 20.6.95 về việc thành lập Ban chuẩn bị tổ chức TTCK). Như vậy, cơ sở pháp lý đã có, vấn đề còn lại là:

- Khẩn trương triển khai việc soạn thảo các văn bản pháp luật về chứng khoán để trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định và tổ chức hướng dẫn thực hiện các văn bản đó.

- Cần chủ trì phối hợp các bộ, ngành có liên quan tổ chức xây dựng và phát triển TTCK ở nước ta.

- Bên cạnh đó cần kiến nghị bằng văn bản tới chính phủ và chính quyền địa phương nhanh chóng cấp mặt bằng và cơ sở vật chất kỹ thuật để TTCK đi vào hoạt động có hiệu quả hơn.

3. Về đội ngũ cán bộ

Vừa qua, ngành ngân hàng và Bộ tài chính có một vài khóa huấn luyện cơ bản về TTCK và có tổ chức một số cán bộ đi tham quan khảo sát

ở các nước Nhật, Anh, Đài Loan, Singapore... Nhưng nói chung đến nay đội ngũ cán bộ này còn mỏng và yếu. Vì vậy yêu cầu trước mắt là phải đào tạo gấp rút đội ngũ cán bộ quản lý thị trường chứng khoán và đội ngũ cán bộ có nghiệp vụ phát hành chứng khoán chính phủ, trái phiếu và cổ phiếu công ty

4. Đa dạng hóa các tổ chức tài chính trung gian

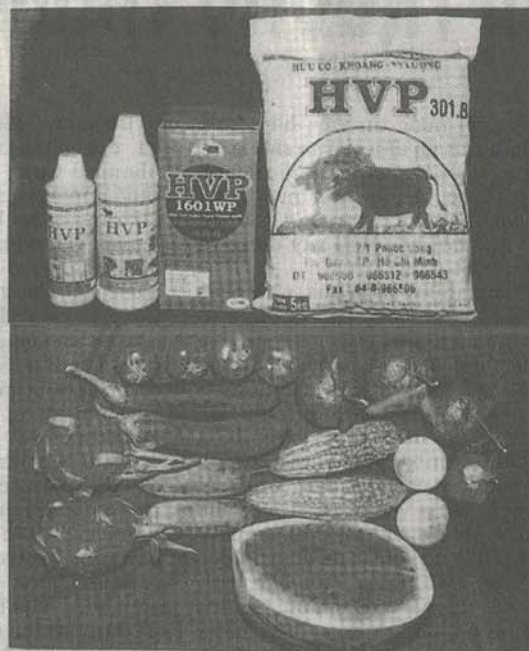
Hoạt động của TTCK trước hết cần những người trung gian môi giới chứng khoán. Hiện nay nước ta chưa có các tổ chức chuyên môn hoặc các thương nhân hành nghề môi giới chứng khoán và nếu có thì các tổ chức này chưa phát huy được tác dụng do họ chưa có lòng tin trong dân chúng. Vai trò môi giới chứng khoán bước đầu nên sử dụng các ngân hàng trong nước, ngân hàng liên doanh, các công ty tài chính và các cơ quan tư vấn đầu tư. Bởi vì chỉ có các ngân hàng, công ty tài chính là những tổ chức kinh doanh tiền tệ đã quen thuộc và gần gũi với dân chúng hay người đầu tư. Đồng thời chính các tổ chức này mới có đội ngũ chuyên gia kinh tế nhiều kinh nghiệm, có khả năng phân tích và dự đoán khuynh hướng phát triển

của từng ngành kinh tế nói chung, từng đơn vị kinh tế nói riêng. Do đó, họ có khả năng nhất trong vai trò tư vấn cho việc phát hành và mua bán chứng khoán.

Ngoài ra hệ thống luật kinh tế của ta vẫn chưa được hoàn thiện nên cần sớm ban hành những bộ luật cơ bản cần thiết trong quan hệ kinh tế, đặc biệt trong cơ chế thị trường hiện nay như: luật ngân hàng, luật kế toán và kiểm toán và luật ngân sách... Đó là nền tảng pháp lý rất cần thiết để hỗ trợ cho việc hình thành TTCK sau này hoạt động lành mạnh và có hiệu quả.

Tóm lại việc hình thành và phát triển TTCK ở nước ta là một yêu cầu cấp bách, song muốn cho TTCK này phát huy được chức năng, vai trò của nó thì cần phải tạo dựng cho nó đầy đủ các công cụ, đa dạng hóa các hình thức và biện pháp. Nghĩa là nhà nước ta phải có chủ trương và chương trình cụ thể tổ chức xây dựng TTCK nhằm nhanh chóng tạo ra các kênh giao lưu thông suốt các nguồn tài chính trong và ngoài nước góp phần thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta đến năm 2000 ■

SỬ DỤNG HVP CÓ HIỆU QUẢ TRÊN CÁC LOẠI CÂY TRỒNG



CTY DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÂY TRỒNG THỦ ĐỨC
KÍNH CHÀO BÀ CON NÔNG DÂN

QUẢNG CÁO